



Trận Khánh Dương

(từ ngày 19/3/1975 đến 2/4/1975)

Khánh Dương là một thị trấn nhỏ, nằm ở độ cao khoảng 1,000m, cạnh Quốc lộ 21, nối liền vùng cao



nguyên Buon Ma Thuột với vùng duyên hải Tỉnh Khánh Hòa, cách QL-1 khoảng 60km. Khánh Dương là vùng đất đồi núi trong khung cảnh thiên nhiên bao quanh bởi những khu rừng già thật hùng vĩ, như che chở sự sống bình yên cho những người dân di cư trú ngụ từ bốn phương trời. Hầu hết, họ là những gia đình quân nhân di hành theo bước quân ngũ đến đây lập nghiệp sinh sống. Quanh Khánh Dương là những bản Thượng có nhiều sắc dân thiểu số hiền hòa sinh sống, đông đảo nhất là sắc tộc Ê-Đê. Họ sinh sống với nghề ruộng rẫy, săn thú rừng và tiểu công nghệ.

Cách Khánh Dương về hướng Đông dọc theo Quốc lộ 1 không bao xa, núi Đá Bia nằm trên Đèo Cả thuộc Phú Yên, sừng sững khối đá lớn trông như tạc hình ảnh mẹ bồng con đứng nhìn ra biển gọi là hòn Vọng Phu, hay còn gọi là núi Mẹ Bồng Con.

(Sự tích Hòn Vọng Phu dựa theo câu chuyện dân gian: Thuở xa xưa, trong thời tao loạn, có hai anh em ruột vì chạy giặc phải ly tán từ thuở nhỏ. Khi chàng trai và cô gái gặp nhau vì không nhận ra nhau nên thương yêu nhau và kết duyên vợ chồng, sinh hạ được đứa con, ăn ở với nhau rất hạnh phúc. Thế rồi một ngày, người chồng gọi đầu cho vợ, thấy có vết sẹo, lần mò câu chuyện, người chồng mới vỡ lẽ vết sẹo đó do chính chàng gây ra cho cô em gái từ thuở nhỏ. Người chồng đau khổ, ân hận, không dám nói cho vợ biết, lặng lẽ ra đi. Biệt tăm chàng, người vợ thương nhớ chồng, ôm con lên núi đứng chờ cho đến khi hóa đá).

Vào những ngày đầu năm 1975, dưới áp lực của địch đè nặng trên cao nguyên, phòng thủ Khánh Dương được tăng cường Trung đoàn 40 thuộc SĐ22BB và hai TĐ/ĐPQ thuộc Liên đoàn 922 Địa Phương Quân thuộc Tiểu Khu Khánh Hòa trấn giữ. Sau khi chiếm lĩnh trọn vùng Cao Nguyên gồm các Tỉnh Buon Ma Thuột, Kontum và Pleiku, cộng quân muốn tiến về vùng duyên hải để tiến chiếm Khánh Hòa, Phú Yên và Qui Nhơn nên bằng mọi giá họ phải búng Khánh Dương.

Lực Lượng Địch:

- SĐF10 dưới sự chỉ huy của Thượng tá Hồ Đệ và Chính ủy Thượng tá Lã Ngọc Châu với 3 Trung đoàn 24, 28 & 66
- SĐ320 dưới sự chỉ huy của Đại tá Nguyễn Kim Tuấn, Sư đoàn trưởng, và Thượng tá Bùi Huy Bồng, Chính ủy, đã bị thiệt hại nặng khi đụng độ với Nhảy Dù ở Thường Đức chỉ còn Trung đoàn 25 tham chiến tại đây
- SĐ316 CSBV do Đại tá Đàm Văn Ngụy, Sư đoàn trưởng, Thượng tá Hà Quốc Toàn, Chính ủy và Thượng tá Hải Bằng, Phó Tư lệnh Sư đoàn (trừ bị tại Buon Ma Thuột)
- Sư đoàn 968 do Thanh Sơn làm Sư đoàn trưởng hoạt động tại chiến trường Nam Lào vừa trở về Việt Nam tham gia chiến dịch Tây Nguyên: Sư đoàn chỉ có 2 Trung đoàn là E19 và E29 và một số đơn vị trực thuộc
- Trung đoàn 40 pháo binh gồm 48 khẩu pháo đủ loại và phòng không. Do Nguyễn Hữu Vinh chỉ huy

- 1 Trung đoàn 273 Chiến Xa do Lê Mai Ngọ chỉ huy
- Trung đoàn 198 Đặc Công do Trần Kinh chỉ huy
- 2 Trung đoàn Công Binh, Một Trung đoàn Thông Tin.

Lực Lượng Bọn:

- Trung đoàn 40/SĐ22 Bộ Binh do Trung tá Nguyễn Thanh Danh làm Trung đoàn trưởng
- Liên đoàn 21 BĐQ do Thiếu tá Lê Quý Dậu làm LĐT tại phía Nam Thị Xã Buôn Ma Thuột
- Lữ đoàn III Nhảy Dù, LĐT là Trung tá Lê Văn Phát, Trung tá Trần Đăng Khôi LĐT gồm:

- * TĐ2ND, TĐT Thiếu tá Trần Công Hạnh; Thiếu tá Phương TĐP
- * TĐ5ND, TĐT Trung tá Bùi Quyền, Thiếu tá Võ Trọng Em TĐP
- * TĐ6ND, TĐT Trung tá Nguyễn Hữu Thành, Thiếu tá Trần Tấn Hòa TĐP
- * TĐ2 Pháo Binh Nhảy Dù, TĐT là Thiếu tá Nguyễn Ngọc Triệu
- * Đại Đội 3 Trinh Sát Nhảy Dù, ĐĐT là Đại úy Nguyễn Việt Hoạch.

- 2 Tiểu đoàn thuộc Liên đoàn 922 Địa Phương Quân/Tiểu Khu Khánh Hòa
- Chi Đoàn 2/Thiết Đoàn 8 Kỵ Binh gồm 15 Thiết vận xa M113
- Sư đoàn 6 Không Quân trực tiếp yểm trợ không yểm.

Diễn Tiến:

Trưa ngày 14 tháng 3, 1975, trong khi Sư đoàn 23BB đang khai triển các cánh quân để tiến về giải cứu Buôn Ma Thuột, thì tại Cam Ranh, Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu, Thủ tướng Trần Thiện Khiêm, Đại tướng Cao Văn Viên, Trung tướng Đặng Văn Quang, phụ tá An ninh Quân sự của Tổng thống, đã họp mật với Thiếu tướng Phạm Văn Phú, Tư lệnh Quân đoàn 2-Quân khu 2. Tại cuộc họp kéo dài gần 2 giờ, Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu ra lệnh cho Thiếu tướng Phạm Văn Phú triệt thoái toàn bộ lực lượng của Quân đoàn 2/Quân khu 2 khỏi Cao nguyên, di chuyển về các tỉnh duyên hải miền Trung thuộc lãnh thổ Quân khu 2.

Vào lúc 5 giờ 10 chiều ngày 14 tháng 3, 1975, khi vừa từ Cam Ranh trở về, Tướng Phú triệu tập một cuộc họp khẩn cấp với thành phần tham dự gồm có: Chuẩn tướng Trần Văn Cẩm, Phụ tá Hành quân; Chuẩn tướng Phạm Ngọc Sang, Tư lệnh Sư đoàn 6 Không quân, Đại tá Phạm Duy Tất, Chỉ huy trưởng Biệt động quân Quân khu 2 (gồm 5 Liên đoàn Biệt động quân), Đại tá Lê Khắc Lý, Tham mưu trưởng QĐ 2 & Quân khu 2.

Mở đầu cuộc họp đặc biệt này, Tướng Phú đã thừa lệnh Tổng thống VNCH gán cấp Chuẩn tướng cho Đại tá Phạm Duy Tất. Ngay sau đó, ông trình bày tóm tắt nội dung cuộc họp tại Cam Ranh và chỉ định Chuẩn tướng Trần Văn Cẩm và tân Chuẩn tướng Phạm Duy Tất chỉ huy tổng quát cuộc rút quân khỏi Cao nguyên. Sáng ngày 15-3-1975, Thiếu tướng Phạm Văn Phú, Tư lệnh QĐ 2/QK 2 cùng với một số sĩ quan trưởng phòng và sĩ quan tham mưu đã bay về Nha Trang để tái tổ chức Bộ Tư lệnh Quân đoàn 2/Quân khu 2 tại đây.

Sau khi tấn chiếm hoàn toàn thị xã Buôn Ma Thuột, cộng quân gấp rút điều động các Sư đoàn 320, 316, 968, và F10 di chuyển tiến chiếm Pleiku và khi biết được Pleiku bỏ ngõ họ điều quân tấn công thẳng xuống khu vực đồng bằng dọc theo duyên hải qua hai ngã QL-19 và QL-21.

Ngày 15/3/1975, LĐTIIIIND đang trấn đóng tại Đại Lộ Quảng Nam sau chiến trận Thường Đức, được lệnh bàn giao khu vực trách nhiệm cho Lữ đoàn 369 TQLC và xuống 2 tàu Dương Vận Hạm HQ504 và HQ404

của Hải Quân tại cảng Đà Nẵng để xuôi Nam về phòng thủ Sài Gòn theo lệnh triệt thoái của bộ TTM. Trong lúc đó, Thiếu tướng Phú xin bộ Tổng Tham Mưu cho LĐIIIIND tăng viện để lập phòng tuyến mới tại Khánh Dương. Cùng một lúc LĐIIND được lệnh bàn giao khu vực trách nhiệm phía Bắc đèo Hải Vân cho TQLC và được không vận thẳng về Sài Gòn.

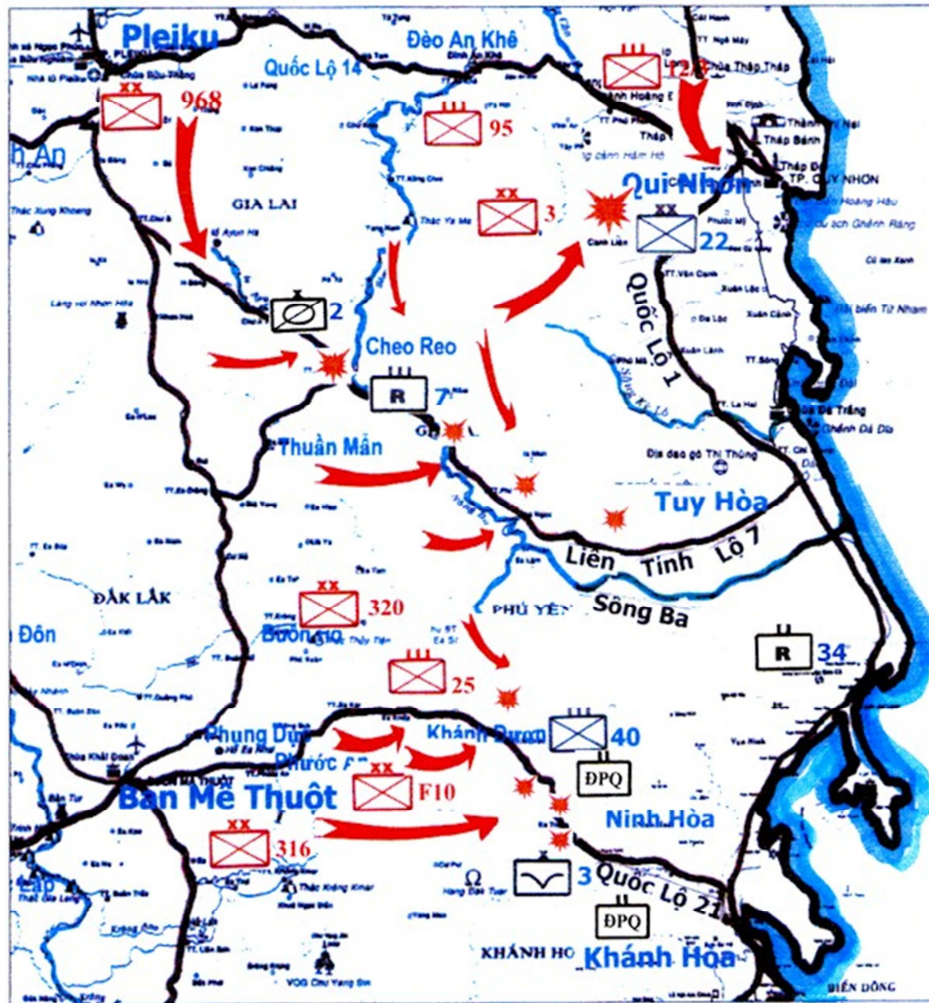
Theo lịch trình di tản của Quân Khu 2, ngày 16/3/1975, một số đơn vị tiếp vận, Pháo binh, Công binh của Quân đoàn 2 di chuyển trên 200 quân xa, với sự yểm trợ của đơn vị Lữ đoàn 2 Kỵ Binh, Liên đoàn 7 BĐQ đã khởi hành ra khỏi thị xã Pleiku, đây là lực lượng đi đầu của của đoàn quân triệt thoái khỏi Pleiku.

Khi Tiểu đoàn 58/LĐ7BĐQ tiến chiếm đỉnh đèo Cheo Reo và làm chủ tình hình trận địa thì CQ dùng chiến xa tấn công và bao vây lực lượng BĐQ ở phía dưới chân đèo hướng tỉnh lỵ Phú Bổn. Các Tiểu đoàn 32 và 85BĐQ, Pháo binh và phân đội hỏa tiễn TOW đã dàn đội hình chống trả quyết liệt. Trận chiến càng lúc càng khốc liệt. Liên đoàn 7 BĐQ xin phi pháo yểm trợ, 40 phút sau, oanh tạc cơ của Không quân VNCH đến oanh kích CQ quanh trận tuyến. Đến 18 giờ 05 phút, chiến trường mới tạm im tiếng súng, nhưng cộng quân vẫn còn áp lực quanh đoàn quân di chuyển.

Chiều 18/3/1975, Bộ Tư lệnh Quân đoàn 2 về đến Hậu Bổn, tỉnh lỵ tỉnh Phú Bổn, nơi Quân đoàn 2 đặt Bộ Tư Lệnh nhẹ để điều động cuộc triệt thoái, điểm đến là vùng duyên hải còn cách hơn 160km. Trong khi Công binh chưa làm kịp cầu phao bắc qua sông Ê-Pa.

Tối 18/3/1975, cộng quân lên vào khu vực Tây Nam của vòng đai tỉnh lỵ Hậu Bổn, sử dụng súng cối pháo kích vào một số vị trí dừng quân của các đơn vị triệt thoái. Phi trường Hậu Bổn cách Bộ Tư lệnh nhẹ Quân Đoàn 2 chưa đến 2km bị cộng quân chiếm. Liên đoàn 7 BĐQ được điều động phản công, đẩy lùi cộng quân ra khỏi khu vực Tây Nam của tỉnh lỵ. Kịch chiến diễn ra suốt đêm và kéo dài đến ngày hôm sau.

Ngày 19/3/1975, Bộ Tư lệnh Quân Đoàn 2 nhận được báo cáo Phú Bổn thất thủ. Một số lớn chiến xa M-48 và M-41 của Lữ đoàn 2 Kỵ Binh bị kẹt lại tỉnh lỵ Hậu Bổn. Trong ngày này từ lúc sáng sớm, đang trên đường xuôi Nam sau 2 ngày và 3 đêm hải hành, LĐIIIIND được lệnh đổ quân xuống Cầu Đá Nha Trang để tăng viện cho mặt trận Quân Khu 2. Sau khi cập Bến Nha Trang, Trung tá Lê Văn Phát LĐT/LĐIIIIND đến BTL/QĐ2 nhận lệnh trực tiếp từ Thiếu tướng Phạm Văn Phú: Lữ đoàn III Nhảy Dù điều động 3 Tiểu đoàn cơ hữu 2, 5 & 6 Nhảy Dù cùng một Tiểu đoàn Pháo Binh 105ly và Đại Đội 3 Trinh Sát Nhảy Dù đến lập tuyến phòng thủ dọc theo QL-21 trên đèo M'Drak, khởi đầu từ chân đèo Phụng Hoàng đến Khánh Dương. Đoạn đường đèo này dài khoảng 20km, hai bên đường vách núi dựng đứng. Phía Bắc là dãy núi Chư-Kroa cao 958m, phía Nam gồm các chỏm núi nhỏ thấp hơn, ngọn cao nhất vào khoảng 609m. Về phía Tây Bắc đỉnh đèo khoảng 2km là Tỉnh lộ 98 dẫn về phía Củng Sơn-Tuy Hòa. Trong khi cuộc triệt thoái của lực lượng Quân đoàn 2 đang diễn ra trên Liên tỉnh lộ 7B, thì tại tỉnh Quảng Đức, vào trưa ngày này, cộng quân đã bắt đầu tấn công cường tập vào tỉnh lỵ và chi khu Kiến Đức. Đến 3 giờ 20 chiều 22/3/1975, bộ Tư lệnh Quân đoàn 2 mất liên lạc với Đại tá Nghìn - Tỉnh Trưởng/Tiểu khu trưởng Quảng Đức.



Mặt Trận Quân Khu 2 cuối tháng 3/1975

- Cộng quân áp lực Khánh Dương

Cùng lúc tấn công vào Quảng Đức, trong ngày 20/3/1975, cộng quân đã áp lực nặng ở Bắc Khánh Dương, tỉnh Khánh Hòa. Tin tức tình báo ghi nhận Sư đoàn F10 CSBV và Trung đoàn 25 của Sư đoàn 320 CSBV với sự yểm trợ của đặc công, pháo binh và chiến xa đã từ Buôn Ma Thuột di chuyển xuống Khánh Dương, cách địa điểm này 8km về hướng Tây Bắc. Ngày 20/3/1975 Trung tá Lê Văn Phát ra lệnh cho BCH/LĐIIIIND, TĐ2ND, TĐ3PBNĐ, ĐĐ3TSND theo đường bộ kéo lên Dục Mỹ, Ninh Hòa. TĐ5ND và TĐ6ND rải quân bố trí từ núi Chư-Kroa dọc theo QL-21 dài khoảng 20km về Khánh Dương. Phía Nam của LĐIIIIND có một TĐ Địa Phương Quân trấn giữ. Tại đèo Cả trên QL-1 có TĐ34BĐQ trách nhiệm trấn giữ.

Sáng ngày 21/3 tất cả đơn vị thuộc LĐIIIIND đều sẵn sàng tại vị trí chiến đấu của mình. Tiểu đoàn 5 Nhảy Dù do Trung tá Bùi Quyền làm TĐT trấn ngự tại phía Nam Thị trấn Khánh Dương cạnh QL-21; Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù do Trung tá Nguyễn Hữu Thành làm TĐT trấn ngự khoảng giữa đèo M'Drak tại cao điểm 957m Buôn Ea-Thi. Và Tiểu đoàn 2 Nhảy Dù trấn ngự ngay tại chân đèo Phượng Hoàng làm lực lượng trừ bị cho LĐIIIIND. BCH/LĐIII, BCH/TĐ2 Pháo Binh và Đại Đội 3 Trinh Sát đóng tại Yếu khu Dục Mỹ.

Vào lúc 12 giờ 15 ngày 21/3/1975, phi trường Khánh Dương bị pháo kích. Một đơn vị CQ di chuyển về vị trí cách phi trường Khánh Dương khoảng 1km về hướng Nam. Tin tức tình báo cho biết 2 Sư đoàn cộng sản F10 và 320 từ Buôn Ma Thuột sẽ tiến đánh Khánh Dương búng nút chặn LĐIIIIND để dọn đường tiến

thăng về Sài Gòn. Trong khi đó, từng đoàn dân chúng kể cả người Thượng lũ lượt dắt díu nhau từ Khánh Dương chạy về Nha Trang.

Sau cùng khi Trung tá Trần Đăng Khôi LDP, thám sát trận địa từ đèo Phụng Hoàng đến Khánh Dương, Trung tá LĐT yêu cầu Quân Đoàn tăng viện ít nhất một Sư đoàn Bộ Binh hậu thuẫn để cho Lữ đoàn III Nhảy Dù có thể xung kích ngăn chặn đà tiến quân của địch. Quân đoàn đã trả lời không còn quân để tăng viện.

17 giờ 45, Một Trung đoàn của SĐF10 CSBV tấn công vào TĐ2/40/22BB tại phía Tây Khánh Dương 10km (cây số 62). Gần 100 cộng quân bỏ xác tại trận và 2 tù binh. Đây chỉ là trận đánh dò dẫm của cộng quân. Sáng ngày 22/3/1975, mặt trận Khánh Dương bị áp lực nặng. Lực lượng CQ đã dốc toàn lực mở cuộc tấn công phòng tuyến Khánh Dương.



7.30 giờ cộng quân mở trận địa pháo kinh hồn vào các đơn vị phòng thủ phía Tây Khánh Dương. Hàng ngàn quả đạn pháo đủ loại tấp rơi vào các căn cứ phòng thủ của Trung đoàn 40BB và 2 Tiểu đoàn Địa Phương Quân thị xã Phan Rang. Sau đó SĐF10/CSBV dốc toàn lực biến người với xe tăng yểm trợ tấn công vào các đơn vị này. Sau một giờ giao tranh các đơn vị phòng thủ bị tràn ngập và cắt ra từng mảnh nhỏ, trên phân nửa quân số bị thương vong, một số tàn quân của các đơn vị này rút về phía Nam của phòng tuyến Nhảy Dù rồi tiếp tục rút về Diên Khánh.

9 giờ 00 sáng cộng quân tiến về Chi khu Khánh Dương với 12 chiếc xe tăng hỗ trợ không cần ngựa trang. Sau đó CS pháo đại bác 122ly vào quận Khánh Dương, đến 9.30 giờ thì chi khu Khánh Dương mất liên lạc. Đến 10 giờ, Quận trưởng Khánh Dương báo cáo phải di tản chiến thuật vì cộng quân tràn ngập.

Ngày 23/3/1975 tại mặt trận Khánh Dương, cộng quân đã gia tăng áp lực tại tuyến phòng ngự của Lữ đoàn III Nhảy Dù. Lữ đoàn Trưởng LĐIIIIND yêu cầu phi pháo oanh kích đoàn chiến xa CSBV khoảng 20 chiếc trên đường kéo lên đèo M'Drak và xin tăng cường lực lượng Thiết Kỵ cũng như trang bị thêm mìn và hỏa tiễn TOW chống chiến xa.

16 giờ 30, nhiều chiến xa của cộng quân xuất hiện ở vị trí cách trung tâm quận lỵ Khánh Dương 2km về phía Tây Bắc. Ở phía Đông Nam Khánh Dương, phi cơ quan sát của Không quân VNCH ghi nhận có 2 chiến xa T-54. Ở phía Bắc có nhiều xe kéo đại pháo cách quận lỵ khoảng 3km. Không quân đã thực hiện nhiều phi xuất oanh tạc chính xác ngăn chặn mức độ tiến quân của cộng quân. Đến 1.30 giờ sáng ngày 24/3/1975, các đơn vị tiền sát của TĐ5ND bắt đầu chạm địch, SĐF10 CSBV bắt đầu tung TĐ8/66 với thế tấn công ào ạt trên QL-21, nhưng gặp sức kháng cự dũng mãnh của các chiến sĩ Nhảy Dù với những trận cận chiến ngoạn mục, địch quân đã bị tổn thất nặng ngay trận đầu với 5 chiến xa T54 bị hạ tại trận và hàng trăm xác cộng quân bỏ lại chiến địa, một tù binh bị bắt sống.

Với kinh nghiệm già dặn chiến trường đoán chắc cộng quân sẽ tập kích sau đó, LĐT/LĐIIIIND cho ĐĐ3TSND của Đại úy Nguyễn Việt Hoạch bung rộng ra dọc hai bên sườn Quốc lộ 21 sẵn sàng nghênh chiến.

Vào lúc sáng sớm ngày 25/3/1975, đúng như dự đoán của Lữ đoàn Trưởng LĐIIIIND, trong ngày này, Sư đoàn F-10 CSBV mở cuộc tấn công liên tục và toàn diện vào phòng tuyến của Lữ đoàn III Nhảy Dù với quân số gấp 6 lần. Các chiến sĩ Nhảy Dù không hề nao núng chống trả mãnh liệt đôi khi phải dùng thế cận chiến để đối đầu với cộng quân. Tại Khánh Dương, sau cùng lực lượng Nhảy Dù đã đánh bật cộng quân ra khỏi phòng tuyến sau những trận kịch chiến.

Từ lúc 4.30 sáng, cộng quân bắt đầu pháo kích dữ dội vào phòng tuyến của TĐ5ND, đến 5.00 giờ cộng quân bắt đầu xua quân tấn công vào tuyến phòng thủ của Đại Đội 53 của Trung úy Hoàng Bá Hương. Pháo

Binh Nhảy Dù phản pháo cùng 2 khẩu súng cối 61ly của TĐ5ND liên tục nhắm đạn vào các điểm hỏa tập cận phòng. Sau một tiếng rưỡi đồng hồ giao tranh, địch quân rút lui, TĐ5ND lợi dụng thời gian này để tu bổ lại các công sự phòng thủ.

Đến 7.00 giờ, Trung đoàn 28/F10 CSBV lại tiếp tục ào ạt tấn công với sự yểm trợ của các chiến xa T-54. Các Pháo Đội của Nhảy Dù thi nhau phản pháo vào vị trí quân địch. Các hỏa tiễn Tow đặt tại Đại Đội 52 của Trung úy Huỳnh Hiệp tại cao điểm 810m nhắm đạn triệt hạ 2 chiến xa T-54 và khẩu đại bác 106ly đặt tại đỉnh đèo hạ được một chiếc khác. Đến 8.00 giờ sáng, trời quang đãng, Không quân VNCH bắt đầu tham chiến oanh tạc vào các vị trí của quân CS trước tuyến của TĐ5ND. Tiếng súng cộng quân thưa dần và im hẳn.

Tổng kết sau 3 ngày giao tranh phía ta bị thiệt hại coi là nhẹ, chỉ có 3 binh sĩ bị tử thương và khoảng 15 bị thương nhẹ. Cộng quân bỏ xác tại trận trên 30 và một số được đồng bọn mang đi. Chưa kể một số lớn bị pháo đập và phi cơ oanh tạc. Hằng chục chiến xa địch bị bắn cháy do hỏa tiễn Tow, đại bác 106ly, pháo binh và phi cơ oanh kích.

Ngày 26/3/1975, lúc 2.00 giờ sáng Trung úy Lê Công Vũ Đại đội trưởng ĐĐ54 báo cáo hàng trăm xe vận tải chuyên quân của CS di chuyển trên Tinh lộ 98 tiến về phía Khánh Dương. Các đơn vị tiền đồn cũng báo cáo thấy nhiều đường dây điện thoại của địch quân còn mới.

Ngày 27/3/1975 một đoàn xe tiếp tế thực phẩm và đạn dược cho LĐIIIIND đã bị cộng quân phục kích đánh tan trên Quốc lộ 21 dưới chân đèo Phượng Hoàng. Sau đó, TĐ5ND được lệnh lui quân về vị trí TĐ6ND, Tiểu đoàn 6 lui về vị trí TĐ2ND và TĐ2ND trở thành đơn vị cơ động ứng chiến và hoạt động giải tỏa QL-21 từ đèo Phượng Hoàng đến Dục Mỹ để an ninh lộ trình tiếp tế. Trong ngày này Trung tá Bùi Quyền đã vào Trung Tâm Huấn Khu Dục Mỹ gặp Đại tá Nguyễn Văn Đại, Chỉ Huy Trưởng TTHL/BĐQ để xin thêm đạn súng cối 81ly.

Ngày 28/3/1975 vào lúc 3.00 giờ sáng, Pháo binh cộng sản đủ loại đập lên tuyến phòng thủ của Tiểu đoàn 5 và 6 Nhảy Dù sau đó cộng quân tập trung toàn lực lượng với các Sư đoàn 316, 320 và F10 quyết dứt điểm LĐIIIIND từ 3 phía. LĐT/LĐIIIIND ra lệnh cho các đơn vị trực thuộc lập “phòng tuyến thép” không lui bước. LĐIIIIND sau những thiệt hại tại Thường Đức Quân Khu 1 và hơn một tuần lễ đương đầu với ba Sư đoàn CSBV đông gấp 10 lần tại Khánh Dương, không được bổ xung, không được tiếp tế, không chiến xa, không pháo binh hạng nặng hỗ trợ, chỉ còn lại khoảng hơn 1000 chiến binh.

Tuyến đầu tiên là TĐ5ND và TĐ6ND bị địch bao vây tứ bề. Địch quân đông như kiến cùng quân phòng thủ đánh cận chiến “xáp lá cà” suốt đêm đến 7.00 giờ sáng mà tuyến phòng thủ vẫn còn giữ vững. Sáng ngày hôm sau 29/3/1975, trên 20 phi tuần A37 bay lên yểm trợ làm giảm bớt áp lực của địch quân. Quân Dù gấp rút tổ chức lại hệ thống phòng thủ.

2.00 giờ sáng sớm ngày 29/3/1975, cộng quân mở cuộc tấn công cường tập mới vào phòng tuyến của TĐ5ND, tất cả các đại đội đều chạm địch. 2 chiếc M113 tháp tùng ĐĐ51 của Trung úy Huỳnh Hữu Sanh bị bắn cháy, Chuẩn úy Ngưỡng Trung đội trưởng Trung Đội 3/54 trúng đạn bị thương ở cổ. Đại Đội 52 của Trung úy Hiệp tiến lên cố chiếm cho được cao điểm phía bên phải QL-21 để ngăn chặn và yểm trợ cho các Đại Đội 51 và 54 lui binh về phía sau. Đại bác 130ly của địch tại Khánh Dương bắt đầu nhắm đạn vào vị trí của các đơn vị Nhảy Dù.

Lữ đoàn IIIIND gọi pháo binh tác xạ yểm trợ và soi sáng chiến địa. TĐT/TĐ5ND ra lệnh cho ĐĐT/ĐĐ54 đoạn chiến và rút lui nhưng không nghe Trung úy Vũ trả lời, một Trung đội trưởng là Thiếu úy Hoàng Đình Côi báo cáo tình hình: địch quân đông nghẹt từ phía chân đồi tiến lên, Trung úy Vũ và hạ sĩ mang máy truyền tin đã bị tử thương.

Khoảng 10.00 sáng, Trung đoàn 25/SĐ320CSBV do Lộ Khắc Tâm chỉ huy đồng loạt tấn công vào vị trí của TĐ6ND do Trung tá Nguyễn Hữu Thành làm TĐT, Thiếu tá Trần Tấn Hòa làm TĐP. Các đại pháo 130ly của địch quân từ Khánh Dương rút vào các vị trí của TĐ6ND. Vài phút sau, Pháo binh Dù phản pháo lại. Đến 10.30 các phi tuần khu trục bắt đầu tham chiến oanh tạc các vị trí pháo địch tại Khánh Dương. Khoảng 11.30 giờ hơn một giờ giao tranh, địch quân rút lui bỏ lại chiến trường trên 30 xác đồng bọn. 4 tù binh bị bắt sống và TĐ6ND đã tịch thu nhiều vũ khí. TĐ5ND do Trung tá Bùi Quyền TĐT và Thiếu tá Võ Trọng Em làm TĐP bị Trung đoàn 28 CSBV vây hãm và tràn ngập. Đến 4.30 sáng Trung tá Lê Văn Phát LĐT/LĐIIIIND ra lệnh cho TĐ5ND lui binh về chiến tuyến thứ 2. Thiếu tá Võ Trọng Em đã hướng dẫn được khoảng 200 chiến sĩ lui vào rừng, vượt núi xuyên đèo về Nam, 5 ngày sau toán quân này mới được trực thăng giải cứu bốc về Phan Rang. Một số quân ND khác tháp tùng Thiết Đoàn M113 về được Dục Mỹ. Kiểm điểm lại quân số TĐ5ND thiệt mất một ĐĐT/ĐĐ54 là Trung úy Lê Công Vũ tử thương, Đại úy Huỳnh Quang Chiêu SQ Ban 3, Trung úy Bác Sĩ Nguyễn Thanh Liêm (có lẽ vì cận thị nặng nên không theo kịp cánh quân) Thiếu úy Hoàng Đình Côi, Trung đội trưởng và khoảng một Trung Đội bị thất lạc.

Lữ đoàn Trưởng báo cáo khẩn về tình hình nguy kịch cho Thiếu tướng Phú. Vị Tư lệnh Quân Đoàn 2 ra lệnh “Lữ đoàn Dù cố gắng giữ phòng tuyến”, và hứa sẽ có lực lượng tăng viện. Một cây cầu trên QL-21 dẫn đến Khánh Dương bị Không Quân VNCH phá sập...

• Trận chiến cuối cùng tại Qui Nhơn

Ngày 30/3/1975 Sáng sớm tình hình tại Khánh Dương vô cùng nguy ngập, LĐT/LĐIIIIND báo cáo cho Tướng Phú: tuyến phòng thủ TĐ5ND bị cộng quân cắt đứt thành nhiều mảnh, nếu không có quân tăng viện LĐTIIIIND sẽ bị địch quân tràn ngập.

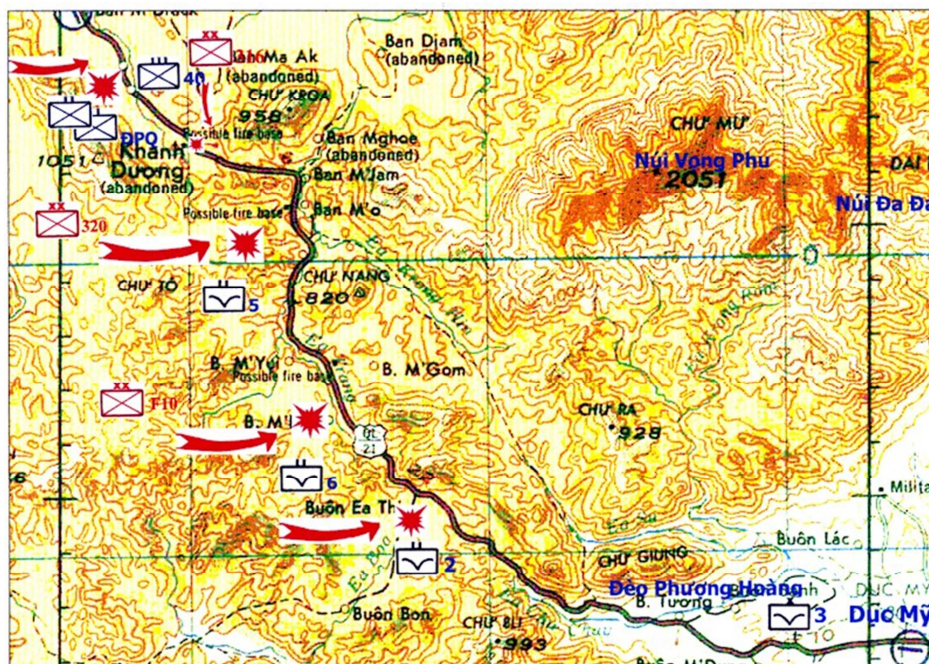
Tướng Phú gọi về Bộ Tổng Tham Mưu khẩn cầu gọi quân tăng viện gấp cho Khánh Dương. Xin tăng cường 2 TĐ/BĐQ trấn đóng tại đèo Cả và cho LĐT3TQLC vào vùng trách nhiệm tại Khánh Dương ngay ngày hôm nay.

Trong khi đó cộng quân đã tràn chiếm các quận lỵ của tỉnh Bình Định. Tại Qui Nhơn, SĐ3CSBV đã chiếm nhiều vị trí trọng yếu trong thành phố, trong đó có hải cảng. Lực lượng Sư đoàn 22 Bộ binh với Trung đoàn 41 và Trung đoàn 42 đã nỗ lực mở cuộc phản kích với sự yểm trợ hỏa lực hải pháo từ tàu Hải quân ở ngoài biển, nên địch quân bị đánh bật ra khỏi khu ven bờ biển, vùng kiểm soát của lực lượng VNCH được mở một khoảng rộng dài chừng 4 dặm về phía Nam, để tạo an ninh cho tàu Hải quân cập bến đón các đơn vị còn lại của Sư đoàn 22 Bộ binh triệt thoái khỏi tỉnh Bình Định. Trung đoàn trưởng Trung đoàn 42 Bộ binh tự sát tại bờ biển Qui Nhơn; Trung đoàn trưởng 41 do Đại tá Thiệu làm Trung đoàn trưởng, cùng 2/3 cấp SQ chỉ huy được ghi nhận là tử trận hoặc mất tích: Trong cuộc triệt thoái tại Qui Nhơn, vị Trung đoàn trưởng Trung đoàn 42 Bộ binh là Đại tá Nguyễn Hữu Thông đã không chịu đi, từ chối cuộc di tản và sau đó ông đã tự sát bằng súng Colt 45. SĐ22BB tổn thất khoảng 70% quân số.

Một Tiểu đoàn trưởng Địa Phương Quân tỉnh Bình Định tự sát ngay trước quận đường Phù Cát. Cùng lúc diễn ra trận chiến tại Qui Nhơn Tại Căn cứ Không quân Phù Cát, sau 2 ngày đêm tổ chức cố thủ, Trung đoàn 47/Sư đoàn 22 Bộ binh đã bị CQ tấn công cường tập. Trong đêm, Trung đoàn này rút về Qui Nhơn thì bị phục kích tại quận lỵ Phù Cát, bị thiệt hại gần 50% lực lượng, Trung đoàn trưởng là Đại tá Lê Cầu đã bị quân cộng sản bắt sống. Cộng quân đã chiếm quận lỵ này vào buổi chiều. Thi hài của vị Tiểu đoàn trưởng Địa phương quân (các tài liệu không ghi rõ tên) vẫn còn nằm nguyên trước văn phòng Quận Phù Cát. Thay vì đầu hàng địch quân, vị Tiểu đoàn trưởng này quyết định tự sát.

Sáng ngày 31/3/1975, nhiều vị trí phòng thủ của các đơn vị Quân Lực VNCH tại Khánh Hòa bị tấn công. Tại Khánh Dương, Lữ đoàn III Nhảy Dù do Trung tá Lê Văn Phát chỉ huy đã kịch chiến với 4 Trung đoàn CSBV (thuộc hai Sư đoàn khác nhau). Lực lượng của Lữ đoàn III Nhảy Dù gồm có một Tiểu đoàn Pháo Binh, ba Tiểu đoàn Nhảy Dù và Đại Đội 3 Trinh Sát đã giao tranh quyết liệt với các đơn vị thuộc Sư Đoàn

F-10 và SĐ320 Bắc Việt. Các Tiểu đoàn Nhảy Dù đã chống trả dữ dội bất chấp đạn pháo binh của cộng quân bắn khá chính xác. Nhiều vị trí mất rồi được chiếm lại, rồi lại bị mất, nhiều lần như vậy nhưng các Tiểu đoàn thuộc Lữ đoàn III Dù vẫn cố giữ vững vị trí chiến đấu.



LĐIIIIND tràn ngập từ đèo Phương Hoàng đến Khánh Dương

06.30 giờ sáng, Toàn bộ lực lượng quân CS bắt đầu tấn công vào vị trí của TĐ2 và TĐ6ND, Chiến xa T-54 của địch quân từ đèo M' drak chạy dọc theo QL-21 đổ xuống. Đủ loại pháo lớn nhỏ nã đạn xối xả vào vị trí của 2 đơn vị này. Sau đó hàng hàng lớp lớp bộ binh của địch tràn vào tuyến phòng thủ của Nhảy Dù. Lúc 7.30 hai phi tuần A37 của SĐ6KQ xuất hiện nhào xuống oanh kích mấy chiếc T-54. Phòng không của địch phía Bắc QL-21 bắn lên như pháo bông, đến 9.30 giờ địch quân đã tràn ngập vị trí của 2 Tiểu đoàn Nhảy Dù. Tiểu đoàn trưởng TĐ6ND là Nguyễn Hữu Thành bị cộng quân bắt sống, TĐP Trần Tấn Hòa nhờ nằm với một Đại Đội ở phía Đông QL-21 mới thoát khỏi và dẫn 2 Đại Đội còn lại rút về hướng QL-1.

Trong tình hình sôi động và trước áp lực nặng của cộng quân, vào lúc 8 giờ 10 phút ngày 31 tháng 3/1975, Trung tá Phát trình với Thiếu tướng Phú là nếu không có tăng viện, không được cấp phát thêm đạn dược và hỏa tiễn TOW chống chiến xa thì tuyến Khánh Dương sẽ bị cộng quân tràn ngập. Tướng Phú yêu cầu Lữ đoàn III Nhảy Dù cố gắng để chờ quân của Sư Đoàn 22 Bộ Binh từ Qui Nhơn rút vào cùng với một Trung đoàn của Sư Đoàn 23 Bộ Binh được tái chỉnh trang để tiếp viện.

Lữ đoàn III Nhảy Dù đã bị địch quân bao vây rất ngặt, đã hạ được 4 chiến xa địch nhưng phòng tuyến đã bị lùi xa lại phía sau. Tướng Lê Quang Lưỡng gọi Tướng Phú yêu cầu gọi quân tăng viện cho LĐIIIIND. Ông cũng cố gắng liên lạc với các nơi khác tìm cách trợ giúp thêm quân cho LĐIIIIND.

Trong ngày này Trung tá Phát gọi xin thêm viện quân khẩn cấp lần thứ năm và được Thiếu tướng Phú trả lời không còn quân để tăng viện và ra lệnh cho LĐIIIIND di chuyển về phía Nam.

Lúc 15.30 giờ, Tướng Phú ra lệnh cho 2 phi tuần khu trục đến yểm trợ mặt trận Khánh Dương để giải tỏa bớt áp lực của địch lên cánh quân Nhảy Dù. Đây là những trái bom cuối cùng được xử dụng trên chiến trường Quân Khu 2.

Đến 4 giờ 10 chiều ngày 31 tháng 3/1975, khi đang bay trên không phận Khánh Dương thì Tướng Phú chỉ liên lạc được với một sĩ quan của Lữ đoàn III Nhảy Dù. Tướng Phú được báo vẫn tất là cộng quân đã tràn ngập nhiều vị trí của các đơn vị Nhảy Dù, tuyến phòng thủ đã bị cắt nhỏ. Sau đó cuộc điện đàm đã bị gián đoạn.

Trong khi đó Trung đoàn 66 CSBV dàn quân trên một tuyến dài 2km ở chân đèo Phụng Hoàng, quyết tâm diệt gọn TĐ2ND, TĐ2PBND, và ĐĐ3TS. Các đơn vị này đang trấn giữ dọc theo chân đèo Phụng Hoàng thì bị địch quân tấn công. Các Chiến sĩ Nhảy Dù đã chiến đấu quyết liệt, nhưng vì hỏa lực địch quân quá mạnh, chúng lại quá đông, nên sau một giờ giao tranh, các đơn vị Nhảy Dù này đã bị tràn ngập. TĐ2PBND được lệnh phá hủy một số đại bác 105ly cơ hữu. Đại úy Nguyễn Hiền Triết, Trưởng Ban Ba TĐ2ND cùng một số binh sĩ bị cộng quân bắt giữ.

Sau những đợt tấn công liên tục và ác liệt của địch, tuyến phòng thủ bị chia cắt ra thành nhiều mảnh nhỏ, lại không được tiếp tế lương thực và đạn dược. LĐT/LĐIIIIND phải cho lệnh triệt thoái đơn vị về bãi biển, dưới chân hòn Sơn và men theo đường bộ về Phan Rang lập phòng tuyến mới.

Tính đến sáng ngày 31 tháng 3/1975, khu vực trách nhiệm của Quân Khu 2 chỉ còn lại một phần tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận, (quân khu 2 có 12 tỉnh). Về quân số, ngoài Lữ đoàn III Nhảy Dù, chỉ còn một Trung đoàn Bộ Binh và 2 Tiểu đoàn Biệt Động Quân. Tuy nhiên, 2 Liên đoàn Địa Phương Quân của hai tiểu khu Ninh Thuận và Bình Thuận cùng một số đại đội biệt lập vẫn còn khả năng tham chiến.

Buổi tối cùng ngày, Trung tá Lê Văn Phát, Lữ đoàn Trưởng Lữ đoàn III Dù cùng Bộ chỉ huy Lữ đoàn và một phần của Tiểu đoàn 5 Nhảy Dù, trên đường rút từ Khánh Dương ra Quốc lộ 1 tại đèo Rù Rì không còn liên lạc được với BTL/QĐ2 nên liên lạc thẳng về BTL/SĐND trại Hoàng Hoa Thám tại Sài Gòn bằng hệ thống GRC106 và được lệnh liên lạc với Tướng Phạm Ngọc Sang để vào phòng thủ Phi Trường Phan Rang. Đến ngày 4/4/1975 LĐ2ND được không vận từ Sài Gòn đến Phan Rang thay thế, và ngày hôm sau LĐIIIIND được phi cơ bốc về Sài Gòn bổ sung quân số và sẵn sàng ứng chiến cho Biệt Khu Thủ Đô...



Ngày 23-3-1975 đoàn xe di tản trên Tỉnh Lộ 7 gần quận Phú Túc



Tài liệu tham khảo:

1. *Chiến tranh Việt Nam toàn tập của Nguyễn Đức Phương, Làng Văn xuất bản tại Canada 2001*
2. *Những Ngày Cuối Của VNCH, của Cao Văn Viên Bản dịch Việt Ngữ của Nguyễn Kỳ Phong, nhà xuất bản Vietnamliography 2003*
3. *Những sự thật chiến tranh VN 1954–1975 của Trung tướng Nguyễn Văn Toàn - Đại tá Lê Bá Khiếu - Tiến sĩ Nguyễn Văn*
4. *Cuộc triệt thoái cao nguyên 1975 của Phạm Huân, tác giả xuất bản năm 1987 và giữ bản quyền*
5. *Tiểu đoàn 5 Nhảy Dù tại trận tuyến đèo M'Drak Khánh Dương của Tô Quyền*
6. *Và phỏng vấn các chiến hữu Nhảy Dù.*



Trích và cập nhật từ quyển “20 Năm Chiến Sự” - Binh chủng Nhảy Dù
Tác giả:



Đại úy Võ Trung Tín Tiểu đoàn Truyền Tin SĐND – 714-856-9202
Đại úy Nguyễn Hữu Viên Tiểu đoàn 3 Nhảy Dù – 714-897-1435
1246 S. Huron Dr. Santa Ana CA 92704
Email: 20namchiensu@gmail.com



Tổng Phát Hành: **Mr. Hải Võ**
1246 S. Huron Dr. Santa Ana CA 92704
Tel: 714-856-9202. Email: 20namchiensu@gmail.com
Giá quyển sách: **\$40.00USD** (Ngoài Hoa Kỳ: **\$50.00USD**)

Nguồn: Internet E-mail by Võ Trung Tín chuyển

Đăng ngày Thứ Sáu, July 29, 2016
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH